

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 55/2023/HNGĐ – ST
Ngày: 19/6/2023
V/v: *Tranh chấp ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - TP. CẦN THƠ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thái Ánh Trinh

2. Bà Trần Thúy Kiên

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Điều Khắc Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông Võ Hoài Thương - Kiểm sát viên

Ngày **19 tháng 6 năm 2023** tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 51/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc “ *Tranh chấp ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Yến T - sinh năm: 2001 (có mặt)

Địa chỉ: KV T, phường T, quận T, Tp .

Bị đơn: Ông Nguyễn Phước K - sinh năm: 1998 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: KV T, phường T, quận T, Tp .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Đỗ Thị Yến T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Phước K do quen biết và được gia đình chấp thuận nên tự nguyện tiến đến hôn nhân vào năm 2019, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận T ngày 04/5/2020. Quá trình chung sống đến khoảng năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân cho đến nay. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do tính tình không phù hợp và có nhiều bất đồng quan điểm trong cuộc sống, bà và ông K không tìm được

tiếng nói chung, thường hay cãi vã với nhau làm cho hạnh phúc gia đình bị đổ vỡ, không thể hàn gắn lại được và cuộc sống chung không thể kéo dài, mỗi người đều có cuộc sống riêng. Nay bà xác định không còn tình cảm nên bà yêu cầu được ly hôn với ông K.

Về con chung: Quá trình chung sống ông bà có 01 con chung tên: Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 18/5/2019 hiện con chung đang sống chung với bà. Khi ly hôn bà yêu cầu được quyền nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành, bà không yêu cầu ông K phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có

Bị đơn ông Nguyễn Phước K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông thống nhất với nguyên đơn bà Đỗ Thị Yến T về thời gian chung sống, thời gian ly thân, vợ chồng có đăng ký kết hôn cũng như nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn. Nay qua yêu cầu ly hôn của bà Đỗ Thị Yến T thì ông đồng ý ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống có 01 con chung tên: Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 18/5/2019 hiện con chung đang sống chung với bà T. Khi ly hôn ông đồng ý nhường quyền nuôi dưỡng cháu Đ cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, ông không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Ngoài ra, do bận công việc đi theo lơ xe tải nên ông yêu cầu được vắng mặt tại các lần hòa giải, đối chất và xét xử vắng mặt tại Tòa án các cấp.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn bà Đỗ Thị Yến T vẫn giữ nguyên yêu cầu và ý kiến đã trình bày trong quá trình Tòa án thu thập chứng cứ, không bổ sung gì thêm.

Bị đơn ông Nguyễn Phước K có đơn yêu cầu Tòa án xin xét xử vắng mặt, do bận công việc đi theo lơ xe tải nên không tham dự phiên tòa.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký và việc chấp hành pháp luật của đương sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời phát biểu ý kiến và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Đỗ Thị Yến T được ly hôn với ông Nguyễn Phước K.

Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên: Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 18/5/2019. Giao cháu Đ cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng, ông K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có

Về án phí hôn nhân gia đình: Nguyên đơn phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] *Về sự vắng mặt đương sự:* Bị đơn ông Nguyễn Phước K vắng mặt tại phiên tòa và có yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt ông là phù hợp.

[1.2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:* Nguyên đơn bà Đỗ Thị Yến T yêu cầu ly hôn với bị đơn ông Nguyễn Phước K. Do đó, quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là tranh chấp về hôn nhân và gia đình mà cụ thể là “*Tranh chấp ly hôn*” được quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Hiện ông Nguyễn Phước K có cư trú tại khu vực T, phường T, quận T, Tp.Cần Thơ. Do đó, nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, Tp.Cần Thơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Nguyên đơn bà Đỗ Thị Yến T và bị đơn ông Nguyễn Phước K do quen biết và được gia đình chấp thuận nên tự nguyện tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và bà T có đơn khởi kiện ly hôn đối với ông K nên Tòa án thụ lý xem xét, giải quyết theo quy định. Qua yêu cầu ly hôn của nguyên đơn bà T thì thấy trong quá trình chung sống giữa ông bà phát sinh mâu thuẫn do tính tình không phù hợp và có nhiều bất đồng quan điểm trong cuộc sống, bà và ông K không tìm được tiếng nói chung, thường hay cãi vã với nhau làm cho hạnh phúc gia đình bị đổ vỡ, không thể hàn gắn lại được và cuộc sống chung không thể kéo dài, mỗi người đều có cuộc sống riêng và bị đơn ông K cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử xem xét công nhận cho ông bà được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình là phù hợp.

[2.2] *Về con chung:* Quá trình chung sống bà và ông K có 01 con chung tên: Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 18/5/2019. Hiện cháu Đ đang sống chung với bà T. Khi ly hôn ông bà thỏa thuận giao cháu Đ cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng, ông K không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự về người trực tiếp nuôi con và bà T là người trực tiếp nuôi con không yêu cầu ông K phải cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận là phù hợp.

[2.3] *Về tài sản chung, nợ chung:* Không có

[2.4] *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 228, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
- Các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên án:**

1/ **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận bà Đỗ Thị Yến T và ông Nguyễn Phước K thuận tình ly hôn.

2/ **Về con chung:** Ông bà có 01 con chung tên: Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 18/5/2019. Giao cháu Đ cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, ông K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông K không ai được quyền cản trở. Ông bà có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con vì lợi ích của con theo quy định pháp luật.

3/ **Về tài sản chung, nợ chung:** Không có

4/ **Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:** Nguyên đơn bà Đỗ Thị Yến T phải nộp số tiền 300.000đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng bà đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004947 ngày 15/02/2023, công nhận bà đã nộp xong.

5/ **Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND Q. Thốt Nốt;
- Chi Cục THA DS Q. Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Bá Lộc

